ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3838 /QĐ-UBND	*Khánh Hòa, ngày 31 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Văn học, Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Theo đề nghị của Hội Văn học, Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa tại Tờ trình số 99/TTr-HVHNT ngày 28/7/2026; đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 8641/SNV-XDCQ&CTTN ngày 07/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Văn học, Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa đã được Đại hội đại biểu bất thường Hội Văn học, Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa, nhiệm kỳ 2025 - 2030 thông qua ngày 22/7/2026.

Sở Nội vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Văn học, Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Chủ tịch Hội Văn học, Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (để thi hành);
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Công an tỉnh (PA03);
- VPUB: LĐ, P. KGVX;
- TT Công báo và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TP, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH KHÁNH HÒA

(Kèm theo Quyết định số ..3838./QĐ-UBND ngày 31 tháng10. năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi

Tên tiếng Việt: Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa là Hội đặc thù, là tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp của những người làm công tác văn học nghệ thuật trong tỉnh tham gia Hội một cách tự nguyện. Hội tập hợp, đoàn kết các lực lượng văn học nghệ thuật, đẩy mạnh các hoạt động sáng tạo để góp phần xây dựng nền văn học nghệ thuật Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc theo đúng đường lối, quan điểm về văn hóa văn nghệ của Đảng Cộng sản Việt Nam, trong đó trực tiếp là "Nghị quyết số 23–NQ/TW, ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị về tiếp tục phát triển văn học nghệ thuật trong thời kỳ mới; Nghị quyết số 33 – NQ/TW, ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước; Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam". Đồng thời, Hội hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, thể chế của Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, góp phần tích cực vào sự nghiệp cách mạng và công cuộc đổi mới đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt.

2. Trụ sở của Hội: 34 Yersin, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hội hoạt động trên phạm vi trong tỉnh Khánh Hòa, trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật theo quy định của pháp luật.

2. Hội hoạt động dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy; cơ quan chủ quản là Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; chịu sự quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực mà Hội hoạt động.

3. Phối hợp hoạt động về văn học nghệ thuật với các Hội Văn học Nghệ thuật các tỉnh thành trong cả nước và các hội chuyên ngành Trung ương.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.

2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.

3. Tự đảm bảo kinh phí hoạt động.

4. Không vì mục đích lợi nhuận.

5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương II

QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Quyền hạn

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội. Cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên theo quy định của pháp luật, tạo điều kiện cho hội viên nâng cao trình độ chính trị và chuyên môn.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của hội theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám sát xã hội theo đề nghị của cơ quan Nhà nước.

5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển của Hội.

6. Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.

7. Được nhận nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn liền với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

8. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch của Hội, quản lý tổ chức, tài chính, tài sản của cơ quan Hội. Xét khen thưởng và kỷ luật đối với hội viên và cán bộ, nhân viên trong cơ quan Hội theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức hoạt động theo Điều lệ Hội đã được Chủ tịch UBND tỉnh Khánh Hòa phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Đoàn kết bảo vệ quyền lợi nghề nghiệp về vật chất và tinh thần chính đáng của hội viên và những người làm công tác văn học nghệ thuật trong tỉnh, tổ chức bồi dưỡng, giúp đỡ họ sáng tác, nghiên cứu, tạo ra những tác phẩm tốt, phục vụ có kết quả công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN, góp phần đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ văn minh, phục vụ đắc lực các nhiệm vụ chính trị, xã hội của địa phương, góp phần nâng cao đời sống văn hoá và tinh thần của nhân dân, xây dựng nền văn học nghệ thuật Việt Nam ngày càng phong phú.

3. Tăng cường công tác sưu tầm, dịch thuật các tác phẩm văn học nghệ thuật, phát huy truyền thống văn nghệ tốt đẹp của các dân tộc trong tỉnh, phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đẩy mạnh phong trào văn nghệ quần chúng làm cơ sở cho nền văn nghệ mới, nâng cao không ngừng trình độ thưởng thức và năng lực sáng tạo nghệ thuật của quần chúng.

Đẩy mạnh công tác lý luận phê bình và sưu tầm, nghiên cứu, giới thiệu các di sản văn học nghệ thuật có giá trị tại địa phương, trong nước và trên thế giới.

4. Không ngừng nâng cao trình độ chính trị, tư tưởng và nghiệp vụ của những người làm công tác văn học nghệ thuật trong tỉnh, đặc biệt là trong công cuộc đổi mới hiện nay theo quan điểm, đường lối về văn hóa văn nghệ của Đảng Cộng sản Việt Nam; kiên quyết đấu tranh chống các loại văn hóa, văn nghệ đồi trụy, độc hại và những xu hướng sáng tác trái với quan điểm, đường lối của Đảng, vi phạm chính sách và pháp luật của Nhà nước.

5. Xây dựng và phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức văn học nghệ thuật các tỉnh bạn và tranh thủ sự giúp đỡ của các Hội nghệ thuật chuyên ngành Trung ương trong việc giới thiệu tác phẩm và xây dựng, phát triển đội ngũ.

6. Chủ động tham gia xây dựng và lan tỏa hệ giá trị con người Khánh Hòa với phẩm chất: Hiền hòa, hiếu khách, nghĩa tình và năng động. Xây dựng giá trị vùng đất Khánh Hòa với các đặc trưng: Thiên nhiên tươi đẹp - văn hóa đa dạng - xã hội văn minh - nhân dân hạnh phúc theo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Chương III
HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Mọi công dân đang hoạt động văn học nghệ thuật và thường trú trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa tán thành Điều lệ Hội và tự nguyện xin gia nhập Hội, nếu có đủ tiêu chuẩn hội viên và hoàn thành các thủ tục quy định của Điều lệ Hội đều được xem xét để kết nạp làm hội viên của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa.

2. Có quá trình hoạt động văn học nghệ thuật, có tác phẩm có chất lượng được sử dụng trên báo chí, phát thanh truyền hình, sách xuất bản, hoặc được triển lãm hay công bố trên các phương tiện nghe nhìn khác, được dư luận chú ý, nếu là đạo diễn phải có tiết mục dàn dựng thành công, nếu là diễn viên phải có quá trình sáng tạo trong biểu diễn, được công chúng và giới chuyên môn khẳng định.

3. Hội viên thuộc các Hội Văn học Nghệ thuật chuyên ngành ở Trung ương và các tỉnh, thành khác đang hoạt động ở Khánh Hòa nếu có đơn yêu cầu và được các Hội chuyên ngành Trung ương và Hội Văn học Nghệ thuật các tỉnh khác giới thiệu thì được xét công nhận là hội viên của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được tham gia thảo luận, biểu quyết các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội; được tham gia mọi hoạt động, được học tập, bồi dưỡng về chính trị và nghiệp vụ do Hội tổ chức.

3. Được hưởng những quyền lợi vật chất và tinh thần theo Điều lệ Hội và quy định hiện hành.

4. Được dự đại hội, ứng cử và bầu cử vào Ban Chấp hành Hội, Ban Kiểm tra Hội.

5. Được giới thiệu hội viên mới.

6. Được Hội khen thưởng theo quy định của Hội và của Nhà nước.

7. Được phê bình, góp ý về mọi hoạt động của Ban Chấp hành Hội.

8. Được từ chức các chức vụ đang đảm trách của Hội; không tham gia ứng cử vào các chức danh lãnh đạo các chi Hội và Hội; được xin ra Hội.

9. Các hội viên từ 70 tuổi trở lên được miễn đóng hội phí. Hội viên tuổi cao sức yếu được miễn sinh hoạt Hội nếu hội viên đó đề nghị.

Điều 10. **Nghĩa vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tôn trọng và thực hiện Điều lệ, các quy định của Hội.

2. Ra sức lao động sáng tạo, góp phần cống hiến xứng đáng cho sự nghiệp văn học nghệ thuật, kiên định lập trường XHCN trong sáng tác nghệ thuật, bảo vệ đường lối văn hoá nghệ thuật của Đảng Cộng sản Việt Nam.

3. Mỗi hội viên của Hội phải tham gia sinh hoạt trong tổ chức Chi hội chuyên ngành của mình, đoàn kết giúp đỡ hội viên khác, góp phần phát hiện, bồi dưỡng những tài năng mới, tài năng trẻ để xây dựng và phát triển đội ngũ văn nghệ của tỉnh.

4. Đóng hội phí đầy đủ.

5. Đối với hội viên đã chuyển công tác, sinh sống ở ngoài tỉnh (vì lý do công tác, đời sống…, trừ những hội viên công tác ở ngành đặc biệt khác) nếu không báo cáo với Hội và các Chi hội chuyên ngành để làm thủ tục giới thiệu, thuyên chuyển, Hội sẽ bảo lưu hồ sơ hội viên tối đa một năm, sau thời gian trên, BCH Hội sẽ xoá tên khỏi danh sách hội viên.

6. Đối với những hội viên không tham gia hoạt động sáng tác văn học nghệ thuật từ 02 năm trở lên và không đóng hội phí (trừ những hội viên có lý do chính đáng như: cao tuổi, sức khỏe yếu, những hội viên là nghệ sĩ biểu diễn thuộc ngành Sân khấu có quy định riêng và những hội viên công tác ở ngành đặc biệt khác…), mà không báo cáo với Hội và các Chi hội chuyên ngành thì Ban Chấp hành Hội xóa tên khỏi danh sách hội viên.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên

1. Những người có đủ tiêu chuẩn muốn vào Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa cần phải làm đơn tự nguyện xin gia nhập Hội theo mẫu do Ban Chấp hành quy định.

2. Việc kết nạp hội viên sẽ do Ban Chấp hành (BCH) Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa xem xét và quyết định theo thể thức xem xét hồ sơ từng người tại các cuộc họp định kỳ của BCH; BCH quyết định kết nạp hội viên khi có hơn 50% thành viên BCH bỏ phiếu thuận. Mỗi năm Hội tổ chức kết nạp hội viên một lần.

3. Căn cứ kết quả xét kết nạp của BCH Hội, Chủ tịch Hội là người ký quyết định kết nạp. Thời gian tham gia Hội của hội viên được tính từ ngày ra quyết định.

Chương IV
TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

Điều 12. **Cơ cấu tổ chức của Hội**

1. Đại hội.

2. Ban Chấp hành Hội.

3. Ban Thường vụ Hội.

4. Ban Kiểm tra Hội.

5. Văn phòng.

6. Các chi hội chuyên ngành.

7. Tạp chí văn nghệ của Hội (Tạp chí Nha Trang).

Điều 13. **Đại hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa là Đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 5 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất ½ (một phần hai) số hội viên đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên ½ (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên ½ (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hội;

d) Bầu Ban Chấp hành.

đ) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định.

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá ½ (một phần hai) tổng số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 14. Ban Chấp hành Hội

1. Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số hội viên của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành Hội do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành Hội:

a) Tổ chức thực hiện các Nghị quyết, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước về văn học nghệ thuật; thực hiện Nghị quyết của Đại hội toàn thể hoặc Đại hội Đại biểu hội viên, nhằm phát triển sự nghiệp văn học nghệ thuật của tỉnh nhà, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ đại hội.

b) Xem xét, thông qua chương trình hoạt động 06 tháng, 01 năm, quyết định những vấn đề về tổ chức và tài chính của Hội.

c) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/5 (một phần năm) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

Việc bầu các chức danh Chủ tịch và các Phó Chủ tịch biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín.

d) Xem xét, quyết định kết nạp hội viên mới; giới thiệu hội viên cho các Hội nghệ thuật chuyên ngành Trung ương; xét khen thưởng và kỷ luật đối với hội viên.

đ) Xem xét, ban hành quyết định công nhận Ban Chấp hành các Chi hội trực thuộc Hội và quyết định thành lập các Chi hội mới khi cần thiết.

e) Giữa 2 kỳ Đại hội, trong trường hợp cần thiết có thể bầu bổ sung thành viên Ban Chấp hành, nhưng số lượng không vượt quá 1/5 (một phần năm) tổng số uỷ viên BCH do Đại hội đã quy định và phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên BCH thông qua bằng bỏ phiếu kín.

g) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành

a) Ban Chấp hành hoạt động tuân thủ theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

b) Ban Chấp hành 03 tháng họp một lần. Khi có 2/3 (hai phần ba) Ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu, có thể triệu tập hội nghị BCH bất thường.

c) Các cuộc họp Ban Chấp hành hợp lệ khi có 2/3 (hai phần ba) uỷ viên Ban Chấp hành tham dự cuộc họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

d) Chủ tịch (hoặc Phó Chủ tịch được ủy nhiệm) triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành.

đ) Tuỳ theo nhu cầu công tác, Ban Chấp hành có thể tổ chức Hội đồng nghệ thuật gồm một số văn nghệ sĩ có uy tín thuộc các bộ môn văn học nghệ thuật giúp Ban Chấp hành khi quyết định những vấn đề chuyên môn của Hội. Nội dung và quy chế của Hội đồng nghệ thuật do Ban Chấp hành quyết định.

4. Văn phòng giúp việc cho Ban Chấp hành Hội và Thường vụ hội.

Điều 15. Ban Thường vụ Hội

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch (Phó Chủ tịch chuyên trách và Phó Chủ tịch kiêm nhiệm) và các Ủy viên. Số lượng ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành hội;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo quyết định của Ban Chấp hành Hội; Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội;

d) Quyết định khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng theo quy chế khen thưởng của Ban Chấp hành Hội ban hành.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ Hội hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành Hội quy định, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

b) Ban Thường vụ Hội làm việc theo nguyên tắc "Tập trung, dân chủ, cá nhân phụ trách", có trách nhiệm phân công từng thành viên, chỉ đạo các Chi hội chuyên ngành, Tạp chí Văn nghệ của Hội (Tạp chí Nha Trang) sáng tác, xuất bản và chỉ đạo các hoạt động khác…

c) Ban Thường vụ mỗi tháng họp 01 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc có ½ (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ yêu cầu;

d) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là hợp lệ khi có trên ½ (một phần hai) ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

đ) Các quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên ½ (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

Điều 16. Ban Kiểm tra Hội

1. Ban Kiểm tra Hội gồm Trưởng ban và các ủy viên do Ban Chấp hành Hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra Hội

a) Ban Kiểm tra có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, các Nghị quyết của Đại hội, các Nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành Hội, Ban Thường vụ Hội; các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên.

b) Xem xét đơn, thư, phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân liên quan tới tổ chức Hội, hội viên, các tổ chức thuộc Hội đã được quy định trong Quy chế giải quyết phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội. Tổng hợp, đề nghị Ban Thường vụ, Ban Chấp hành xem xét, giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị, tranh chấp, khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành. Trường hợp không giải quyết được thì chuyển Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra

Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 17. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín và phải được trên ½ (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành Hội tán thành.

2. Tiêu chuẩn của Chủ tịch Hội:

- Là hội viên chính thức của Hội, có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; có uy tín và hiểu biết về lĩnh vực văn học, nghệ thuật.

- Có trình độ học vấn và chính trị theo quy định của Đảng và Nhà nước; có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Hội.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

- Chấp hành và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Có quốc tịch Việt Nam.

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không có án tích.

- Bảo đảm độ tuổi theo quy định của Đảng và Nhà nước phù hợp với yêu cầu hoạt động của Hội.

- Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Nhiệm kỳ của Chủ tịch Hội theo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hội. Chủ tịch Hội có thể được bầu lại theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều kiện của Chủ tịch Hội:

- Không giữ chức danh chủ tịch quá 02 hội;

- Không phải là cán bộ, công chức trong các cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý hoặc tham mưu quản lý về lĩnh vực hoạt động chính của hội; trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

- Nhân sự dự kiến chủ tịch hội là cán bộ, công chức, viên chức hoặc là cán bộ, công chức, viên chức đã nghỉ hưu phải được cấp có thẩm quyền đồng ý bằng văn bản theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ;

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi mặt hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

c) Chủ trì các cuộc họp của Ban Chấp hành Hội; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Thường vụ Hội.

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội ký các văn bản của Hội.

đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo điều hành, giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

4. Phó Chủ tịch chuyên trách của Hội:

Phó Chủ tịch chuyên trách Hội do Ban Chấp hành Hội bầu trong số các thành viên Ban Thường vụ Hội bằng phiếu kín và phải được trên ½ (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành Hội tán thành.

Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của Phó Chủ tịch chuyên trách:

a) Là hội viên chính thức của Hội.

b) Có trình độ học vấn và chính trị theo quy định của Đảng và Nhà nước; có năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Hội.

c) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, có uy tín.

d) Có năng lực, kinh nghiệm phù hợp với lĩnh vực được phân công.

đ) Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

e) Phó Chủ tịch chuyên trách là người giúp việc cho Chủ tịch Hội, được Chủ tịch Hội phân công chịu trách nhiệm từng mặt công tác, thay mặt Chủ tịch giải quyết công việc của Hội khi được Chủ tịch phân công.

g) Khi Chủ tịch Hội đi vắng hoặc vì lý do khác không thể điều hành hoạt động của Hội thì Phó Chủ tịch chuyên trách được Chủ tịch Hội ủy quyền bằng văn bản thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội trong phạm vi được ủy quyền.

Nhiệm kỳ của Phó Chủ tịch Hội theo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Hội và có thể được bầu lại theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

5. Phó Chủ tịch kiêm nhiệm của Hội:

Phó Chủ tịch kiêm nhiệm của Hội do Ban Chấp hành Hội bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín và phải được trên ½ số ủy viên Ban Chấp hành Hội tán thành.

Nhiệm vụ của Phó Chủ tịch kiêm nhiệm:

Phó Chủ tịch kiêm nhiệm là người giúp việc cho Chủ tịch Hội, được Chủ tịch Hội phân công chịu trách nhiệm từng mặt công tác, thay mặt Chủ tịch giải quyết công việc của Hội khi được Chủ tịch phân công.

6. Miễn nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội được xem xét miễn nhiệm trong các trường hợp:

a) Có đơn xin từ chức vì lý do cá nhân và được Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định.

b) Không đủ sức khỏe để tiếp tục thực hiện nhiệm vụ.

c) Không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện để đảm nhiệm chức vụ theo quy định;

d) Không còn là thành viên Ban Chấp hành hoặc Ban Thường vụ Hội;

đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

7. Bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội bị xem xét bãi nhiệm khi:

a) Vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Hội.

b) Vi phạm các quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội.

c) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng đến quyền, lợi ích hợp pháp của Hội, hội viên;

d) Vi phạm khác đến mức phải bãi nhiệm theo quy định của pháp luật.

Việc bãi nhiệm Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội xem xét quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

8. Tạm đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại

Ban Chấp hành Hội quyết định việc tạm đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hội.

Việc tạm đình chỉ công tác phải được thực hiện bằng quyết định của Ban Chấp hành Hội, trong đó xác định lý do, thời hạn và phạm vi công việc bị tạm đình chỉ theo quy định.

Khi lý do tạm đình chỉ không còn hoặc có kết luận của cơ quan có thẩm quyền xác định người bị tạm đình chỉ đủ điều kiện tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thì Ban Chấp hành Hội xem xét, quyết định cho phép công tác trở lại.

9. Bố trí người điều hành Hội

Khi miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội, Ban Chấp hành Hội đồng thời bầu Chủ tịch khác để thay thế theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội hoặc phân công người điều hành hoạt động của Hội trong thời gian chưa bầu được Chủ tịch Hội.

Trường hợp Chủ tịch Hội bị tạm đình chỉ công tác, Phó Chủ tịch thường trực điều hành hoạt động của Hội trong thời gian Chủ tịch bị tạm đình chỉ; trường hợp Hội không có Phó Chủ tịch thường trực thì Ban Chấp hành phân công một Phó Chủ tịch điều hành hoạt động của Hội.

Trường hợp khuyết Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội hoặc các chức danh này không thể điều hành Hội, Ban Chấp hành Hội quyết định người điều hành Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

10. Việc bầu cử, miễn nhiệm, bãi nhiệm, tạm đình chỉ công tác, cho phép công tác trở lại đối với Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội phải được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, Điều lệ Hội.

Điều 18. **Tạp chí văn nghệ của Hội**

1. Tạp chí văn nghệ của Hội (Tạp chí Nha Trang) là cơ quan báo chí trực thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa, được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp giấy phép, hoạt động theo Luật Báo chí và Điều lệ Hội.

2. Tổng Biên tập Tạp chí của Hội do một Phó Chủ tịch Hội kiêm nhiệm; do Ban Chấp hành Hội quyết nghị lựa chọn, Thường trực Hội bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm Tổng Biên tập phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục, quy trình theo các quy định hiện hành của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tổng Biên tập chịu trách nhiệm trước cơ quan Hội và pháp luật về mọi hoạt động của Tạp chí trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Trường hợp Phó Chủ tịch Hội chưa đủ tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm Tổng Biên tập Tạp chí thì Ban Chấp hành sẽ quyết nghị lựa chọn trong số các ủy viên Ban Chấp hành hoặc trong số định biên của Tạp chí (là hội viên của Hội) đủ tiêu chuẩn, điều kiện để thực hiện thủ tục, quy trình bổ nhiệm Tổng Biên tập.

3. Phó Tổng Biên tập Tạp chí là hội viên của Hội, thuộc định biên của Văn phòng Hội và Tạp chí của Hội; do Ban Chấp hành quyết nghị lựa chọn, Thường trực Hội bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm Phó Tổng Biên tập phải đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục, quy trình theo các quy định hiện hành của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Phó Tổng Biên tập chịu trách nhiệm trước cơ quan Hội, trước Tổng Biên tập và pháp luật về hoạt động của Tạp chí trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Trong quá trình hoạt động của nhiệm kỳ, nếu cần bãi miễn Tổng Biên tập Tạp chí Nha Trang thực hiện theo quy định của Đảng, pháp luật về báo chí và các quy định pháp luật có liên quan; phải được ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số uỷ viên Ban Chấp hành tán thành bằng phiếu kín, đồng thời phải được sự nhất trí của Ban Kiểm tra và trên cơ sở đó tiến hành các thủ tục trình các cấp có thẩm quyền quyết định công nhận.

Điều 19. Các Chi hội thuộc Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa

1. Hội Văn học Nghệ thuật có 16 Chi hội chuyên ngành trực thuộc gồm: Chi hội Văn học 1, Chi hội Văn học 2, Chi hội Mỹ thuật 1, Chi hội Mỹ thuật 2, Chi hội Sân khấu 1, Chi hội Sân khấu 2, Chi hội Âm nhạc 1, Chi hội Âm nhạc 2, Chi hội Nhiếp ảnh 1, Chi hội Nhiếp ảnh 2, Chi hội Văn nghệ Dân gian 1, Chi hội Văn nghệ Dân gian 2, Chi hội Múa 1, Chi hội Múa 2, Chi hội Văn học Nghệ thuật các Dân tộc thiểu số, Chi hội Kiến trúc sư.

Trong quá trình hoạt động, tùy tình hình thực tiễn, Ban Chấp hành Hội quyết định sáp nhập các Chi hội tương đồng chuyên môn, hoặc tách các Chi hội trực thuộc ra khỏi Hội khi có văn bản và hồ sơ xin phép của Chi hội đó.

2. Các Chi hội có nhiệm vụ xây dựng quy chế hoạt động và thực hiện mọi chủ trương, nhiệm vụ của Ban Chấp hành Hội đề ra theo quy định của Điều lệ Hội.

3. Các Chi hội không có con dấu riêng và 5 năm đại hội một lần (trước khi đại hội Hội Văn học Nghệ thuật của tỉnh được tiến hành).

4. Ban Chấp hành của Chi hội do đại hội của Chi hội bầu bằng hình thức biểu quyết hoặc phiếu kín. Ban Chấp hành của mỗi Chi hội gồm Chi hội trưởng, Chi hội phó cùng các Ủy viên. Kết quả bầu Ban Chấp hành Chi hội phải được Ban Chấp hành của Hội Văn học Nghệ thuật của tỉnh ban hành quyết định công nhận.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 20. Chia tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên và giải thể Hội

Việc chia tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 21. Tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính của Hội:

a) Nguồn thu của Hội:

- Hỗ trợ của Nhà nước cấp gắn với nhiệm vụ được giao.

- Hỗ trợ của Ủy ban Toàn quốc Liên hiệp các Hội Văn học Nghệ thuật Việt Nam.

- Tiền ủng hộ của các cơ quan, đoàn thể, của hội viên và nhân dân (nếu có).

- Hội phí của hội viên.

b) Các khoản chi chủ yếu của Hội:

- Chi cho các hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội.

- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội phù hợp với quy định của pháp luật.

- Chi cho các hoạt động của Văn phòng Hội.

- Chi cho các hội thảo, hội nghị, in ấn tài liệu.

- Chi cho các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

- Chi cho hoạt động của Tạp chí Văn nghệ (Tạp chí Nha Trang).

2. Tài sản của Hội:

Tài sản của Hội bao gồm trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; công tác kế toán, kiểm toán, thống kê và báo cáo tài chính của Hội

1. Tài chính, tài sản của hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

2. Nghiêm cấm việc sử dụng tài chính, tài sản của Hội cho mục đích riêng hoặc không đem lại lợi ích chung cho Hội.

3. Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội do Ban Chấp hành Hội ban hành.

4. Hội tổ chức công tác kế toán, thống kê; mở sổ kế toán, lập, quản lý và lưu trữ chứng từ, sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và các tài liệu có liên quan theo quy định của pháp luật.

5. Hội lập và gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán hằng năm theo quy định của pháp luật và thực hiện chế độ báo cáo tài chính, quyết toán khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu theo quy định.

6. Hội thực hiện kiểm toán theo quy định của pháp luật hoặc khi Ban Chấp hành Hội quyết định; chịu sự thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Hội thực hiện công khai tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội; Ban Chấp hành Hội chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội trước Đại hội, hội viên và trước pháp luật.

8. Người làm công tác kế toán, người phụ trách tài chính và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Hội về việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản và tính chính xác, trung thực của chứng từ, sổ sách, báo cáo thuộc phạm vi được giao.

9. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chương VII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 23. **Khen thưởng**

Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc sẽ được Hội khen thưởng (hình thức khen thưởng tùy theo mức độ thành tích) hoặc được Hội

đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Kỷ luật

1. Tổ chức, hội viên, đơn vị thuộc Hội vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, các quy định, quy chế hoạt động của Hội làm tổn thương đến uy tín và lợi ích của Hội sẽ tùy theo lỗi nặng nhẹ mà xử lý hình thức kỷ luật từ khiển trách, cảnh cáo đến khai trừ ra khỏi Hội.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

Chỉ có Đại hội toàn thể hoặc Đại hội Đại biểu hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Hội.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa gồm 08 Chương, 26 Điều đã được Đại hội đại biểu bất thường Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa thông qua ngày 22 tháng 7 năm 2026 và chỉ có hiệu lực khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa phê duyệt.

2. Căn cứ quy định pháp luật về Hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Khánh Hòa có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.